

Số: 73/2023/QĐST-DS

N, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2023. Về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phan Ngọc D** sinh năm 1970

Địa chỉ: Số xx, Bùi Thị Xuân, phường Th, quận N, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Chí Đ** sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện Ph, tỉnh B.

2. (Văn bản ủy quyền ngày 25/3/2023)

Bị đơn: Ông **Trịnh Thanh X** sinh năm 1964

Địa chỉ: Số yy, đường 30/4, phường H, quận N, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: Số zz, Nguyễn Thị Minh Khai, phường T, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nhung**

Địa chỉ: Số yy, đường 30/4, phường H, quận N, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền của ông X, bà Nh: Ông **Lê Văn S** sinh năm 1997

Địa chỉ: Số xxx, khu vực Bình An, phường L, quận B, thành phố C.

(Văn bản ủy quyền ngày 27/4/2023)

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thoả thuận như sau:

- Hủy hợp đồng đặt cọc mua nhà và đất ở ngày 01 tháng 8 năm 2022 ký kết giữa bà Phan Ngọc D và ông Trịnh Thanh X.

- Ông Trịnh Thanh X có nghĩa vụ trả cho bà Phan Ngọc D số tiền là 1.000.000.000 đồng (*một tỷ đồng*). Thời hạn trả tiền chia làm 02 (hai) kỳ trả cụ thể như sau:

+ Kỳ 1 (Kỳ thứ nhất): Ông Trịnh Thanh X trả cho bà Phan Ngọc D số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*) vào ngày 20/5/2023.

+ Kỳ 2 (Kỳ thứ hai): Ông Trịnh Thanh X trả cho bà Phan Ngọc D số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*) vào ngày 20/6/2023.

- Trường hợp ông Trịnh Thanh X vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong bất kỳ đợt thanh toán nào nêu trên thì bà Phan Ngọc D có quyền nộp đơn yêu cầu thi hành án một lần cho toàn bộ số tiền còn nợ.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Trịnh Thanh X phải chịu 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*).

- Nguyên đơn bà Phan Ngọc D được nhận lại 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000898 ngày 05/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhân:**

- Đương sự;
- TAND thành phố C;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Tr